

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 187/2026/HS-ST
Ngày 17-8-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Hồ Điệp

Thẩm phán: Ông Phạm Văn Hợp

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Luyến

Bà Nguyễn Thị Mai Vinh

Ông Nguyễn Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 167/2026/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 182/2026/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2026, đối với bị cáo:

Đào Thị M (tên gọi khác Đào Thị Minh), sinh năm 1982 tại Hải Phòng; Giới tính: Nữ; Số CCCD: 030182023228; nơi thường trú: Thôn 3, xã Chí Minh, tỉnh Hưng Yên; nơi ở khi phạm tội: Thôn Vô Hối, xã Thanh Miện, Hải Phòng; nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đào Văn Quý và bà Nguyễn Thị Nhâm; có chồng là Hà Đăng Khương (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 12/11/2025 đến ngày 20/11/2025 chuyển tạm giam; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Đào Thị M: Ông Nghiêm Công Cường, Luật sư của Văn phòng luật sư Bảo Chánh thuộc Đoàn luật sư thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Nguyễn Văn Luyến, sinh năm 1980; nơi cư trú: Thôn Kép Vàng, xã Quang Trung, tỉnh Bắc Ninh; vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Thu Giang, sinh năm 1976; nơi cư trú: Số 7 ngách 93/20 Hoàng Văn Thái, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

3. Anh Hoàng Xuân Nghĩa, sinh năm 1985, nơi cư trú: Số 60/176 Trương Định, phường Tương Mai, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

4. Anh Nguyễn Trung Thành, sinh năm 1981, nơi cư trú: Khu Hòa Phong, phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; vắng mặt.

5. Anh Hoàng Văn Tùng, sinh năm 1972, nơi cư trú: Số 83/114 Giải Phóng, phường Trường Thi, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

6. Anh Nguyễn Văn Quyết, sinh năm 1992, nơi cư trú: Thôn Xuân Lạn, phường Tự Lạn, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Thanh Tuấn, sinh năm 1975, nơi cư trú: Thôn La Xá, xã Nguyễn Lương Bằng, thành phố Hải Phòng; có mặt.

2. Anh Đỗ Văn Phú, sinh năm 1994, nơi cư trú: Thôn Lê Bình, xã Thanh Miện, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

3. Anh Đồng Xuân Thùy, sinh năm 1983, nơi cư trú: TDP Đồng Bào, phường Thạch Khôi, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 6/2025 đến tháng 10/2025, do nợ nhiều và cần tiền sử dụng cá nhân nên Đào Thị M (tên gọi khác là Đào Thị Minh) dùng tài khoản cá nhân trên mạng xã hội Facebook tìm được số điện thoại của người cho thuê xe đăng trên trang “cho thuê xe tải tự lái”. My đưa thông tin cần thuê xe để đi chở hàng (áo mưa, phôi nhựa áo mưa). Sau khi nhận được xe, My thuê người lái xe ô tô mang đến nơi cầm cố lấy tiền; bằng thủ đoạn này My đã chiếm đoạt được 06 xe ô tô tải của 06 người, tổng trị giá 1.104.000.000 đồng, cụ thể như sau:

1. Đào Thị M chiếm đoạt ô tô tải trị giá 455.000.000 đồng của anh Nguyễn Văn Luyện, sinh năm 1980 ở thôn Kép Vàng, xã Quang Trung, tỉnh Bắc Ninh

Tháng 6/2025 My thuê xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU, biển kiểm soát 98H-035.56 của anh Nguyễn Văn Luyện, thời gian thuê xe 01 năm, tiền thuê xe 15.000.000 đồng/tháng. Ngày 19/7/2025 My chuyển khoản 30.000.000 đồng đặt cọc cho anh Luyện. Ngày 20/7/2025, tại nhà My, anh Luyện giao xe ô tô biển kiểm soát 98H-035.56 cho My kèm Giấy chứng nhận đăng ký và Giấy kiểm định xe. My nhờ anh Lê Thanh Tuấn, sinh năm 1975 ở thôn La Xá, xã Nguyễn Lương Bằng, thành phố Hải Phòng tìm người nhận cầm cố hoặc mua xe ô tô trên; không tìm được người cầm cố xe nên My vay 200.000.000 đồng của anh Tuấn, viết giấy bán xe cho anh Tuấn; Anh Tuấn đưa cho My 188 triệu đồng (còn 12 triệu đồng trừ vào tiền My nợ từ trước). Anh Tuấn để xe ô tô biển kiểm soát 98H-035.56 tại nhà

mình. Ngày 21/8/2025 và ngày 30/9/2025 My chuyển khoản trả tiền thuê xe tháng 7/2025 và tháng 8/2025 cho anh Luyện; rồi không trả nữa, anh Luyện nhắn tin, gọi điện nhiều lần yêu cầu trả tiền thuê xe ô tô thì My thừa nhận đã mang xe của anh Luyện đi cầm cố lấy số tiền 200 triệu đồng và cho anh Luyện số điện thoại của anh Lê Thanh Tuấn. Anh Luyện điện thoại theo số trên thì được yêu cầu chuẩn bị 200 triệu đồng để chuộc xe, anh Luyện không đồng ý. Ngày 11/11/2025, anh Luyện làm đơn trình báo đến Công an xã Thanh Miện, thành phố Hải Phòng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐG ngày 18/11/2025 (viết tắt Kết luận định giá số 02) của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xã Thanh Miện, thành phố Hải Phòng, kết luận: Giá trị của xe ô tô tải thùng kín, màu trắng, nhãn hiệu ISUZU, biển kiểm soát 98H-035.56, sản xuất năm 2023 tại Việt Nam tại thời điểm ngày 20/7/2025 là 455.000.000 đồng.

Ngày 12/11/2025, anh Lê Thanh Tuấn giao nộp xe ô tô và giấy tờ xe; Ngày 31/12/2025, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Phòng đã trả lại xe ô tô cho anh Nguyễn Văn Luyện, anh Luyện không yêu cầu bồi thường. Ngày 22/01/2026 anh Lê Thanh Tuấn được cháu Hà Thị Phương con gái của My tự nguyện trả lại 5.000.000 đồng, anh Tuấn yêu cầu bồi thường 195.000.000 đồng và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho My.

2. Đào Thị M chiếm đoạt ô tô tải trị giá 184.000.000 đồng của chị Nguyễn Thị Thu Giang, sinh năm 1976 ở số 07 ngách 93/20 Hoàng Văn Thái, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội:

Ngày 11/8/2025, My và 01 lái xe ô tô (My thuê lái xe qua mạng xã hội, không rõ địa chỉ) đến bãi để xe của chị Nguyễn Thị Thu Giang ở Hà Nội để thuê xe ô tô tải, nhãn hiệu DOTHANH, biển kiểm soát 29H-773.08, thời hạn thuê xe 01 năm đến ngày 10/8/2026, đặt cọc trước số tiền 24.000.000 đồng, tiền thuê mỗi tháng là 12.000.000 đồng. Sau khi ký hợp đồng, My chuyển khoản cho chị Giang 48.000.000 đồng, chị Giang giao xe ô tô biển kiểm soát 29H-773.08 cho My, kèm Giấy chứng nhận đăng ký xe và Giấy kiểm định xe. Ngày 12/8/2025, My và 01 lái xe (thuê người qua mạng xã hội, không rõ địa chỉ) mang xe ô tô biển kiểm soát 29H-773.08 đến nhà anh Đồng Xuân Thủy, sinh năm 1983 ở tổ dân phố Đồng Bào, phường Thạch Khôi, thành phố Hải Phòng để vay tiền. Anh Thủy đồng ý cho My vay 150.000.000 đồng, lãi 1.000 đồng/01 triệu đồng/01 ngày, My để lại xe ô tô biển kiểm soát 29H-773.08 (kèm giấy tờ xe) cho anh Thủy, anh Thủy đưa cho My tổng số tiền 140.000.000 đồng.

Ngày 14/8/2025 My chuyển khoản tiếp cho chị Giang 12.000.000 đồng. Đến ngày 29/10/2025, My nhắn tin zalo cho chị Giang thông báo về việc đã mang xe ô tô đi cầm lấy số tiền 150 triệu đồng, My cho chị Giang số điện thoại của Đồng Xuân Thủy và bảo chị Giang cầm 150 triệu đến gặp Thủy lấy lại xe. Chị Giang không đồng ý và yêu cầu My trả lại xe.

Giá trị của xe ô tô tải thùng kín, màu trắng, nhãn hiệu DOTHANH, số loại IZ250TK, số máy JX493ZLQ4M6091761, số khung RPPMH17BPMD000129,

biển kiểm soát 29H-773.08, sản xuất năm 2021 tại Việt Nam tại thời điểm ngày 11/8/2025 là 184.000.000 đồng (Kết luận định giá số 02).

Ngày 13/11/2025, anh Đồng Xuân Thuý giao nộp xe ô tô biển kiểm soát 29H-773.08 và giấy tờ xe; ngày 31/12/2025, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Phòng đã trả lại xe ô tô cho chị Nguyễn Thị Thu Giang, chị Giang không yêu cầu bồi thường.

3. Đào Thị M chiếm đoạt ô tô tài trị giá 58.000.000 đồng của anh Hoàng Xuân Nghĩa, sinh năm 1985 ở số 60/176 Trương Định, phường Trương Mai, thành phố Hà Nội

Tháng 8/2025, My thuê xe ô tô nhãn hiệu KIA, biển kiểm soát 99K-9060 của anh Hoàng Xuân Nghĩa, thời hạn thuê xe 02 tháng, đặt cọc trước số tiền 9.000.000 đồng, mỗi tháng trả tiền thuê xe là 9.000.000 đồng. Ngày 21/8/2025, anh Nghĩa lái xe ô tô biển kiểm soát 99K-9060 đến Thanh Miện và bàn giao xe cho My, kèm Giấy chứng nhận đăng ký và Giấy kiểm định xe, My chuyển khoản cho anh Nghĩa 10 triệu đồng. Sau khi nhận xe, cùng ngày My liên hệ với anh Đồng Xuân Thuý để cầm cố xe, anh Thuý đồng ý cầm cố xe với số tiền 80.000.000 đồng, tính lãi 1000 đồng/01 triệu đồng/01 ngày. My nhờ anh Lê Thanh Tuấn lái xe chở My đi đến gần nhà anh Thuý (anh Tuấn không biết việc My mang xe đi cầm cố). Khi gặp anh Thuý, My đưa toàn bộ giấy tờ xe cho anh Thuý. Anh Thuý yêu cầu My đưa giấy tờ mua bán xe đổi với xe mà My đã cầm cố lần trước thì My cam kết xe là của My để anh Thuý tin tưởng, sau đó anh Thuý đưa xe ô tô về. Đến ngày 11/10/2025, My chuyển khoản cho anh Nghĩa số tiền thuê xe 9.000.000 đồng. Sau 02 tháng cho thuê xe, My nói với anh Nghĩa về việc đã mang xe đi cầm cố lấy 80 triệu đồng. Ngày 14/11/2025, anh Hoàng Xuân Nghĩa làm đơn trình báo đến Công an xã Thanh Miện, thành phố Hải Phòng.

Giá trị của xe ô tô tải có mui, màu xanh, nhãn hiệu KIA, số loại FRONTIER13T, số máy JT468638, số khung P7353K027381, biển kiểm soát 99K-9060, sản xuất năm 2003 tại Hàn Quốc tại thời điểm ngày 21/8/2025 là 58.000.000 đồng (Kết luận định giá số 02).

Ngày 13/11/2025, anh Đồng Xuân Thuý giao nộp xe ô tô biển kiểm soát 99K-9060 và giấy tờ xe; Ngày 31/12/2025, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Phòng đã trả lại xe ô tô cho anh Hoàng Xuân Nghĩa, anh Nghĩa không yêu cầu bồi thường.

4. Đào Thị M chiếm đoạt ô tô tài trị giá 196.000.000 đồng của anh Nguyễn Trung Thành, sinh năm 1981 ở khu Hoà Phong, phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ:

Tháng 9/2025, My thuê xe ô tô tải thùng kín, nhãn hiệu THACO, biển kiểm soát 19C-028.06 của anh Nguyễn Trung Thành, thời hạn thuê xe 04 tháng, đặt cọc trước số tiền 20.000.000 đồng, mỗi tháng trả 11.000.000 đồng. Ngày 03/9/2025, My chuyển khoản cho anh Thành số tiền 2.000.000 đồng để đặt cọc. Ngày 04/9/2025, anh Thành lái xe ô tô BKS 19C-028.06 đến thôn Vô Hối, xã Thanh Miện, thành phố Hải Phòng và bàn giao xe cho My kèm Giấy chứng nhận đăng ký xe và Giấy kiểm định xe. My tiếp tục chuyển khoản cho anh Thành thêm

9.000.000 đồng. Cùng ngày, My và 01 lái xe (thuê qua mạng xã hội) mang xe ô tô BKS 19C-028.06 đến nhà anh Đồng Xuân Thủy để cầm cố, My bảo xe là của My và đang cần tiền mua đất, anh Thủy đồng ý cầm cố xe với số tiền 150.000.000 đồng, tính lãi 1000 đồng/01 triệu/01 ngày. My giao xe (kèm giấy tờ xe) và 01 giấy mua bán ô tô BKS 19C-028.06 giữa My và anh Lê Cao Thắng, sinh năm 1987 ở thị trấn Yên Thành, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình (Giấy do My tự viết từ trước, anh Thắng không biết My thuê xe và mang đi cầm cố, không ký giấy tờ mua bán xe nào với My) cho anh Thủy giữ. Anh Thủy chuyển khoản cho My số tiền 149.500.000 đồng, đến ngày 05, 13, 14/9/2025, My tiếp tục chuyển khoản cho anh Thành số tiền 16.000.000 đồng. Sau đó anh Thành kiểm tra định vị của xe ô tô thấy xe để ở vị trí trên địa bàn phường Thạch Khôi, thành phố Hải Phòng, không di chuyển nên anh Thành nghi ngờ. My thừa nhận việc đã cầm cố xe ô tô cho Thủy lấy 150 triệu đồng. My nhờ anh Thành đến chuộc xe nhưng anh Thành không đồng ý. Ngày 13/11/2025, anh Thành làm đơn trình báo đến Công an xã Thanh Miện, thành phố Hải Phòng.

Giá trị của xe ô tô tải thùng kín, màu xanh, nhãn hiệu THACO, kiểu loại HYUNDAI HD65-TK, số động cơ D4DBA423928, số khung RNHC250 BKDC004449, biển kiểm soát 19C-028.06, sản xuất 2013 tại Việt Nam tại thời điểm ngày 04/9/2025 là 196.000.000 đồng (Kết luận định giá số 02).

Ngày 13/11/2025, anh Đồng Xuân Thủy giao nộp xe ô tô biển kiểm soát 19C-028.06 và giấy tờ xe; ngày 31/12/2025, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Phòng đã trả lại xe ô tô cho anh Nguyễn Trung Thành. Anh Thành không yêu cầu bồi thường. Ngày 22/01/2026 anh Đồng Xuân Thủy được cháu Hà Thị Phương con gái của My tự nguyện trả lại 5.000.000 đồng, anh Thủy yêu cầu bồi thường 375.000.000 đồng và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho My.

5. Đào Thị M chiếm đoạt ô tô tải trị giá 53.000.000 đồng của anh Hoàng Văn Tùng, sinh năm 1972 ở số 83/114 Giải Phóng, phường Trường Thi, tỉnh Ninh Bình

Tháng 9/2025, My thuê xe ô tô tải nhãn hiệu VEAM, biển kiểm soát 51C-098.06 của anh Hoàng Văn Tùng, thời hạn thuê xe 01 tháng, đặt cọc số tiền 7.000.000 đồng, mỗi tháng trả số tiền thuê là 7.000.000 đồng. Ngày 27/9/2025, anh Tùng lái xe ô tô biển kiểm soát 51C-098.06 đến thôn Vô Hối, xã Thanh Miện, thành phố Hải Phòng và bàn giao xe ô tô cho My, kèm Giấy chứng nhận đăng ký xe và Giấy kiểm định xe, My chuyển khoản cho anh Tùng 3.000.000 đồng đặt cọc thuê xe. Ngày 30/9/2025, My liên hệ với anh Đỗ Văn Phú, sinh năm 1994 ở thôn Lê Bình, xã Thanh Miện, thành phố Hải Phòng (có giấy phép kinh doanh dịch vụ cầm đồ) để cầm cố xe. Anh Phú đồng ý cầm xe cho My với số tiền 40.000.000 đồng, tính lãi 1000 đồng/01 triệu đồng/01 ngày, cắt lãi tháng đầu là 1.200.000 đồng, anh Phú chuyển khoản cho My số tiền 38.000.000 đồng. Đến ngày 07/10/2025, My tiếp tục chuyển khoản cho anh Tùng số tiền 4.500.000 đồng. Khi đến hạn trả tiền thuê xe thì My không trả, anh Tùng nhiều lần đòi tiền thì My thừa nhận đã mang xe ô tô đi cầm cố cho Phú với giá 40 triệu đồng và nhờ anh Tùng đi

chuộc xe về, anh Tùng không đồng ý. Ngày 14/11/2025, anh Tùng làm đơn trình báo đến Công an xã Thanh Miện, thành phố Hải Phòng.

Giá trị của xe ô tô tải thùng kín, màu xanh, nhãn hiệu VEAM, số loại PUMA 2.0, số máy J2542531, số khung F113AL000474, biển kiểm soát 51C-098.06, sản xuất năm 2010 tại Việt Nam tại thời điểm ngày 27/9/2025 là 53.000.000 đồng (Kết luận định giá số 02).

Ngày 12/11/2025, anh Đỗ Văn Phú giao nộp xe ô tô biển kiểm soát 51C-098.06 và giấy tờ xe; Ngày 31/12/2025, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Phòng đã trả lại xe ô tô cho anh Hoàng Văn Tùng, anh Tùng không yêu cầu bồi thường.

6. Đào Thị M chiếm đoạt ô tô tải trị giá 158.000.000 đồng của anh Nguyễn Văn Quyết, sinh năm 1992 ở thôn Xuân Lạn, phường Tự Lạn, tỉnh Bắc Ninh

Tháng 9/2025, My thuê xe ô tô tải thùng kín, nhãn hiệu THACO, biển kiểm soát 99B-057.42 của anh Nguyễn Văn Quyết, thời hạn thuê xe 03 tháng, mỗi tháng trả tiền thuê là 12.000.000 đồng. Ngày 13/9/2025, My chuyển khoản cho anh Quyết 2.000.000 đồng tiền đặt cọc thuê xe. Ngày 02/10/2025, anh Quyết lái xe ô tô 99B-057.42 đến thôn Vô Hối, xã Thanh Miện, thành phố Hải Phòng và bàn giao xe cho My, kèm Giấy chứng nhận đăng ký xe và giấy kiểm định xe, hai bên thống nhất My phải trả cho anh Quyết số tiền đặt cọc thuê xe là 24 triệu đồng, tuy nhiên My lấy lý do chưa có tiền và bảo anh Quyết cứ về rồi My sẽ chuyển tiền cọc sau, anh Quyết đồng ý. Cùng ngày 02/10/2025, My liên hệ với anh Đỗ Văn Phú để cầm cố xe. Phú xem xe và thống nhất cầm xe với số tiền 100.000.000 đồng, tính lãi 1.000 đồng/01 triệu đồng/01 ngày, cắt lãi tháng đầu là 3.000.000 đồng, anh Phú chuyển khoản cho My số tiền 97.000.000 đồng. Sau khi giao xe, anh Quyết nhiều lần yêu cầu chuyển tiền đặt cọc nhưng My không chuyển. Ngày 05/10/2025, anh Quyết đến xã Thanh Miện và My thừa nhận với anh Quyết về việc mang xe ô tô đi cầm cố cho anh Đỗ Văn Phú lấy 100.000.000 đồng và nhờ anh Quyết đi chuộc xe về, anh Quyết không đồng ý. Ngày 13/11/2025, anh Quyết làm đơn trình báo đến Công an xã Thanh Miện, thành phố Hải Phòng.

Giá trị của xe ô tô tải thùng kín, màu xanh, nhãn hiệu THACO, số loại K165-CS/TK1, số máy JT684608, số khung RNHA500BKFC070710, biển kiểm soát 99B-057.42, sản xuất năm 2015 tại Việt Nam tại thời điểm ngày 02/10/2025 là 158.000.000 đồng (Kết luận định giá số 02).

Ngày 12/11/2025, anh Đỗ Văn Phú giao nộp xe ô tô biển kiểm soát 99B-057.42 và giấy tờ xe.

Ngày 31/12/2025, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Phòng đã trả lại xe ô tô cho anh Nguyễn Văn Quyết, anh Quyết không yêu cầu bồi thường.

Ngày 22/01/2026, anh Đỗ Văn Phú được cháu Hà Thị Phương con gái của My tự nguyện trả lại 5.000.000 đồng, anh Phú yêu cầu bồi thường 135.000.000 đồng và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho My.

Ngày 12/11/2025, Đào Thị M đến Công an xã Thanh Miện, thành phố Hải Phòng đầu thú, khai nhận đã chiếm đoạt được 06 xe ô tô trị giá 1.104.000.000 đồng, rồi mang đi bán, cầm cố được 720.000.000 đồng và sử dụng trả tiền đặt cọc xe, tiền thuê xe, thuê lái xe và chi tiêu cá nhân hết nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Vật chứng: Chiếc điện thoại di động, Đào Thị M sử dụng khi phạm tội, bị can khai đã bán (không nhớ số tiền, sim điện thoại đã vứt đi), nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Tại bản Cáo trạng số 228/CT-VKSHP-P3 ngày 09 tháng 7 năm 2026 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Đào Thị M phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Phản tranh luận: Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đào Thị M như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Thị M phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Đào Thị M từ 13 năm đến 14 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu nào khác.

Bị cáo Đào Thị M có trách nhiệm trả cho những người có quyền lợi liên quan là anh Lê Thanh Tuấn 195.000.000 đồng; anh Đồng Xuân Thùy 375.000.000 đồng; anh Đỗ Văn Phú 135.000.000 đồng. Tại giai đoạn xét xử sơ thẩm, gia đình bị cáo Đào Thị M đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Bị cáo Đào Thị M tranh luận: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên đã phạm tội. Trong thời gian tạm giam, bị cáo đã hối hận về hành vi phạm tội của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Lê Thanh Tuấn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về mức bồi thường, anh Tuấn đã nhận đủ và không yêu cầu khác.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa:

Về tội danh “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 174: Đồng ý với luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Về mức hình phạt: Bị cáo có tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; đã bồi thường đầy đủ thiệt hại cho những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nên được áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Bị hại đã nhận lại tài sản, bản thân bị cáo đã hiến thân tại bệnh viện Việt Đức Hà Nội; người liên quan có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn... nên được áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp nhất có thể cho bị cáo sớm có cơ hội trở lại với gia đình.

Đại diện Viện Kiểm sát đối đáp: Đối với yêu cầu giảm nhẹ hình phạt của anh Lê Thanh Tuấn, tại giai đoạn điều tra đã xin giảm nhẹ hình phạt, tại phiên tòa tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt, gia đình bị cáo đã bồi thường nên đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo và giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo như đã đề xuất.

Đối với ý kiến của người bào chữa: Toàn bộ số tiền bồi thường là của mẹ và con của bị cáo nên không áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Tài liệu chứng cứ là bị cáo đã hiến thân được xem xét tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo đã được Đại diện Viện Kiểm sát xem xét đầy đủ và giữ nguyên mức hình phạt như đã đề xuất.

Không còn ý kiến đối đáp khác.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Đào Thị M đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Từ tháng 6/2025 đến tháng 10/2025, do nợ nhiều và cần tiền sử dụng cá nhân nên bị cáo Đào Thị M (tên gọi khác là Đào Thị Minh) dùng tài khoản cá nhân trên mạng xã hội Facebook tìm được số điện thoại của người cho thuê xe đăng trên trang “cho thuê xe tải tự lái”. Bị cáo Mỹ đưa thông tin cần thuê xe để đi chở hàng (áo mưa, phôi nhựa áo mưa). Sau khi nhận được xe, bị cáo Mỹ thuê người lái xe ô tô mang đến nơi cầm cố lấy tiền. Bằng thủ đoạn này, bị cáo Mỹ đã chiếm đoạt 06 xe ô tô tải của anh Nguyễn Văn Luyện, chị Nguyễn Thị Thu Giang, anh Hoàng Xuân Nghĩa, anh Nguyễn Trung Thành, anh Hoàng Văn Tùng, anh Nguyễn Văn Quyết. Sau đó đem bán, cầm cố cho anh Lê Thanh Tuấn, anh Đỗ

Văn Phú, anh Đồng Xuân Thủy lấy tiền chi tiêu cá nhân. Bị cáo Đào Thị M sử dụng thủ đoạn gian dối, lợi dụng niềm tin cho người khác để thuê xe, sau đó đem bán và cầm cố để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, xâm phạm đến quyền về tài sản của người khác nhưng vẫn thực hiện nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại Điều 174 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết định khung: Tổng trị giá 06 chiếc xe tải do bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt của 06 bị hại, theo kết luận định giá tài sản là 1.104.000.000 đồng nên phải chịu tình tiết định khung tại điểm a khoản 4 Điều 174 của Bộ luật Hình sự “chiếm đoạt tài sản trị giá 500.000.000 đồng trở lên”.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo Đào Thị M thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú; bị hại đã nhận lại tài sản do bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt; gia đình bị cáo đã khắc phục toàn bộ hậu quả cho những người có quyền lợi liên quan; những người liên quan có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các tài liệu là chứng cứ về việc bị cáo hiến thận tại bệnh viện Việt Đức do người bào chữa của bị cáo giao nộp đều là bản photo không có bản gốc để đối chiếu, không được công chứng, chứng thực nên không được coi là chứng cứ để xem xét tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đối với số tiền bồi thường thiệt hại cho những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều là tiền của mẹ và con của bị cáo nên không đủ điều kiện áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên không đủ điều kiện áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự như quan điểm của người bào chữa cho bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong một thời gian ngắn, bị cáo Đào Thị M đã thực hiện 06 lần hành vi chiếm đoạt tài sản của 06 người khác nhau. Đối với tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” không quy định tình tiết định khung “phạm tội từ 02 lần trở lên” nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự “phạm tội từ 02 lần trở lên”.

[6] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, những người liên quan có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

[8.1] Các bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu nào khác.

[8.2] Bị cáo Đào Thị M có trách nhiệm trả cho những người có quyền lợi liên quan là anh Lê Thanh Tuấn 195.000.000 đồng; anh Đồng Xuân Thùy 375.000.000 đồng; anh Đỗ Văn Phú 135.000.000 đồng. Gia đình bị cáo đã trả đầy đủ số tiền trên cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại giai đoạn xét xử sơ thẩm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nào khác.

[9] Về vật chứng: Không có.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo: Bị cáo Đào Thị M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự

Tuyên bố bị cáo Đào Thị M (tên gọi khác Đào Thị Minh) phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đào Thị M (tên gọi khác Đào Thị Minh) 13 (mười ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 12 tháng 11 năm 2025.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đào Thị M phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Đào Thị M, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Thanh Tuấn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 4, Điều 6, Điều 7 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Tòa phúc thẩm TANDTC;
- Viện Công tố & KSXXPT VKSNDTC;
- Vụ 1 - TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- THADS TP Hải Phòng;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng GD, KT, TT & THA;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Hồ Diệp

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Huy Du Vũ Thị Minh Nguyệt

Trần Thị Vân Thúy

